

Nghiệp Vụ Tiền Vay TCTD khác

Loans From Other CI – LFOCI



Người trình bày:



Đoàn Thị Kim Nhung

BA Team

Mục Lục

01

Các khái niệm
Concepts

02

Quy trình hoạt động
Operational Process



BATIZENS



Từ ngữ viết tắt và định nghĩa

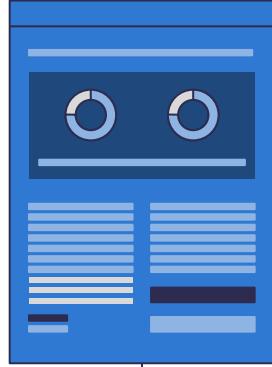
#	Từ ngữ viết tắt	Định nghĩa
1	TCTD	Tổ chức tín dụng
2	CI	Credit Institutions
3	LFOCI	Loans From Other CI
4		
5		
6		
7		
8		





01

Các khái niệm





Các khái niệm

Các khái niệm Concepts

2. Giao dịch cho vay, đi vay

3. Thời hạn cho vay

4. Lãi suất cho vay

5. Ngày vay

7. Số tiền lãi

8. Kỳ tính lãi

9. Lãi suất tính lãi



Thông tư 21/2012/TT-NHNN



Thông tư 14/2017/TT-NHNN

Thông tin khác

1. Tiền vay TCTD khác

Thông tư 39/2016/TT-NHNN

6. Kỳ hạn trả nợ





Các khái niệm

#	Khái niệm	Văn bản pháp luật	Định nghĩa
1	Tiền vay TCTD khác		Tiền vay TCTD khác là hình thức TCTD khác cấp tín dụng cho TCTD, theo đó bên cho vay giao hoặc cam kết giao cho TCTD một khoản tiền để sử dụng vào mục đích xác định trong một thời gian nhất định theo thỏa thuận với nguyên tắc có hoàn trả cả gốc và lãi.
2	Giao dịch cho vay, đi vay	Thông tư 21/2012/TT-NHNN	Giao dịch cho vay, đi vay là giao dịch mà TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (bên cho vay) thực hiện giao hoặc cam kết giao cho TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác (bên vay) một khoản tiền để sử dụng vào mục đích xác định trong một thời gian nhất định với nguyên tắc có hoàn trả cả gốc và lãi.
3	Thời hạn cho vay	Thông tư 21/2012/TT-NHNN	Thời hạn cho vay là khoảng thời gian được tính từ ngày tiếp theo của ngày vay đến ngày đến hạn của khoản vay.





Các khái niệm

#	Khái niệm	Văn bản pháp luật	Định nghĩa
4	Lãi suất cho vay	Thông tư 21/2012/TT-NHNN	Lãi suất cho vay là lãi suất thực hiện cho vay, đi vay được tính theo tỷ lệ phần trăm tính theo năm.
5	Ngày vay	Thông tư 21/2012/TT-NHNN	Ngày vay là ngày bên cho vay phải thực hiện nghĩa vụ chuyển tiền cho bên vay.
6	Kỳ hạn trả nợ	Thông tư 39/2016/TT-NHNN	Kỳ hạn trả nợ là các khoảng thời gian trong thời hạn cho vay đã thỏa thuận mà tại cuối mỗi khoảng thời gian đó khách hàng phải trả một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và/hoặc lãi tiền vay cho tổ chức tín dụng.
7	Số tiền lãi	Thông tư 14/2017/TT-NHNN	Số tiền lãi là khoản tiền tổ chức tín dụng phải trả cho khách hàng gửi tiền hoặc khách hàng nhận cấp tín dụng phải trả cho tổ chức tín dụng về việc sử dụng khoản tiền đã nhận.





Các khái niệm

#	Khái niệm	Văn bản pháp luật	Định nghĩa
8	Kỳ tính lãi	<u>Thông tư 14/2017/TT-NHNN</u>	Kỳ tính lãi là khoảng thời gian trong thời hạn tính lãi mà TCTD và KH thỏa thuận dùng để tính số tiền lãi. Kỳ tính lãi có thể được xác định bằng giờ, ngày, tuần, tháng, năm theo thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng và khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.
9	Lãi suất tính lãi	<u>Thông tư 14/2017/TT-NHNN</u>	Lãi suất tính lãi được quy đổi theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là 365 ngày. Thời gian sử dụng để quy đổi mức lãi suất tính lãi theo tỷ lệ %/tháng, %/tuần, %/giờ sang mức lãi suất theo tỷ lệ %/ngày; quy đổi mức lãi suất theo tỷ lệ %/ngày sang mức lãi suất theo tỷ lệ %/năm và ngược lại được tính như sau: - 1 năm là 365 ngày; - 1 tháng là 30 ngày; - 1 tuần là 7 ngày; - 1 ngày là 24 giờ.





02



Quy trình hoạt động



1. Các nghiệp vụ phát sinh



Các nghiệp vụ
phát sinh

Quy trình
quản lý tiền vay
TCTD khác

Hạch toán
kế toán

Tiền vay TCTD khác





TVTC

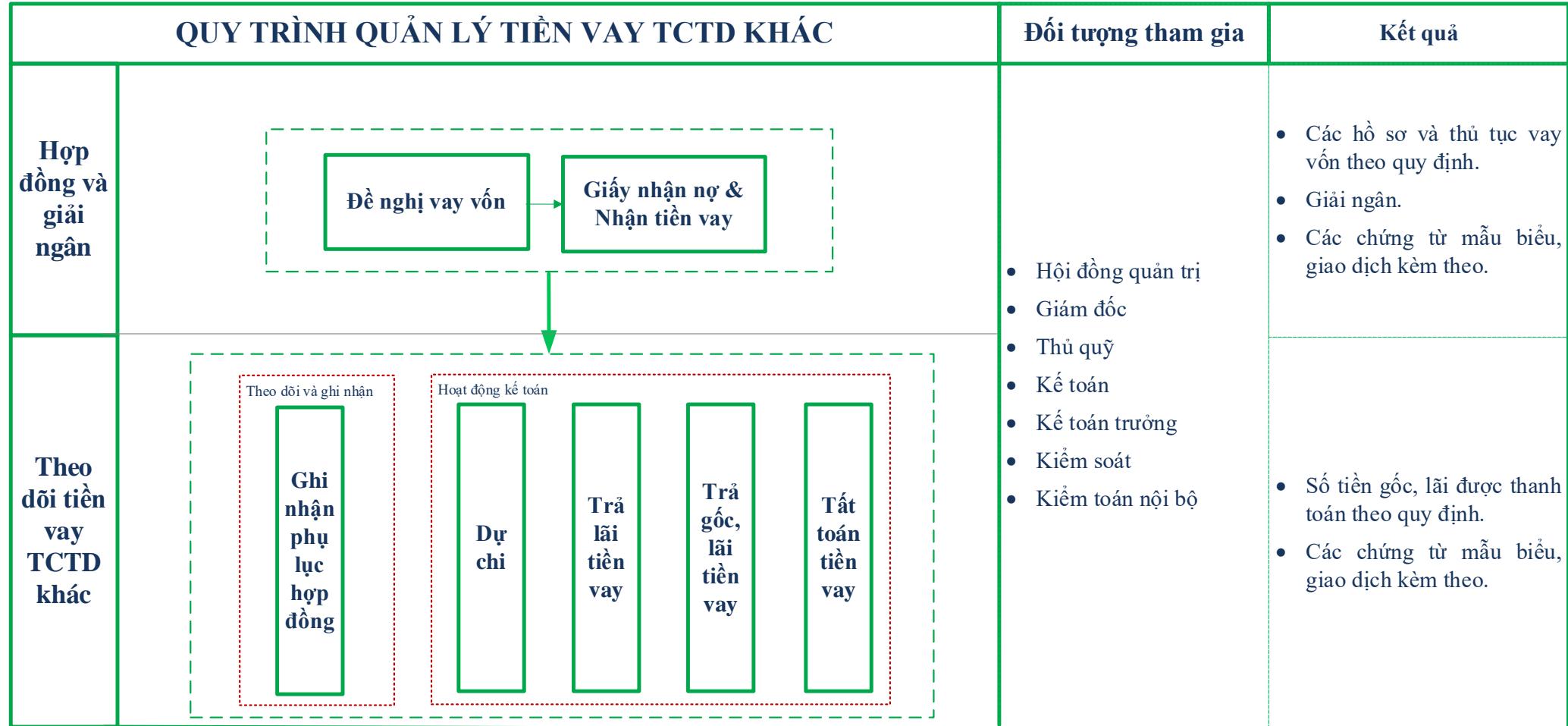
2. Quy trình quản lý tiền vay TCTD khác



Các nghiệp vụ
phát sinh

Quy trình
quản lý tiền vay
TCTD khác

Hạch toán
kế toán





3. Hạch toán kế toán



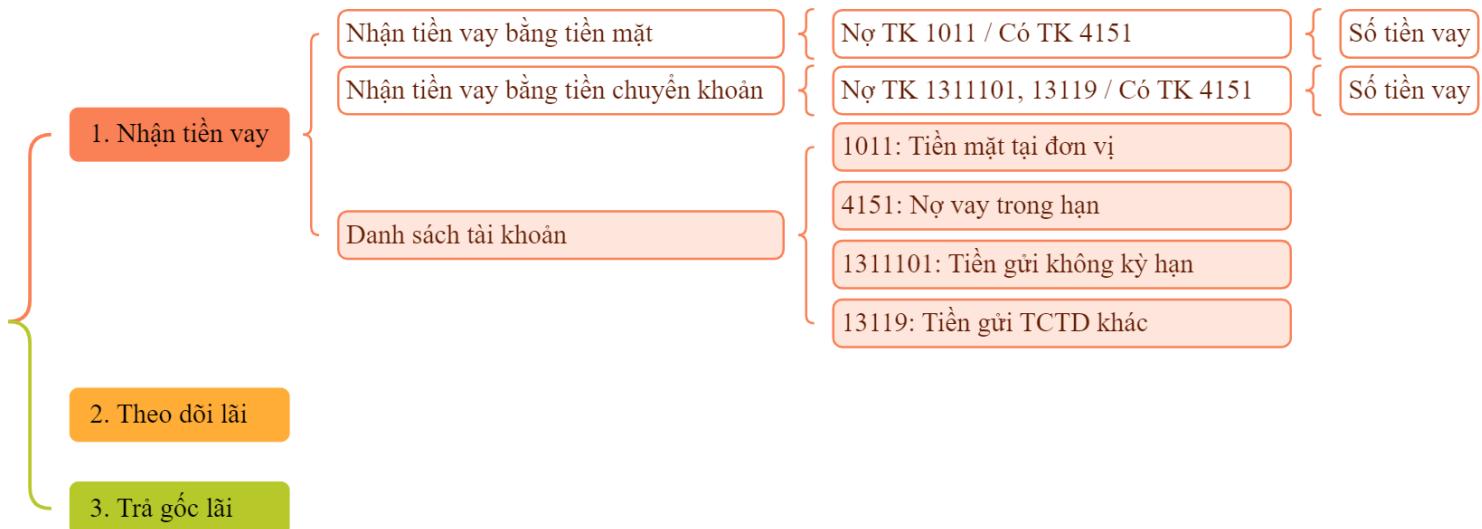
1. Nhận tiền vay

Các nghiệp vụ
phát sinh

Quy trình
quản lý tiền vay
TCTD khác

Hạch toán
kế toán

Tiền vay TCTD khác



3. Hạch toán kế toán

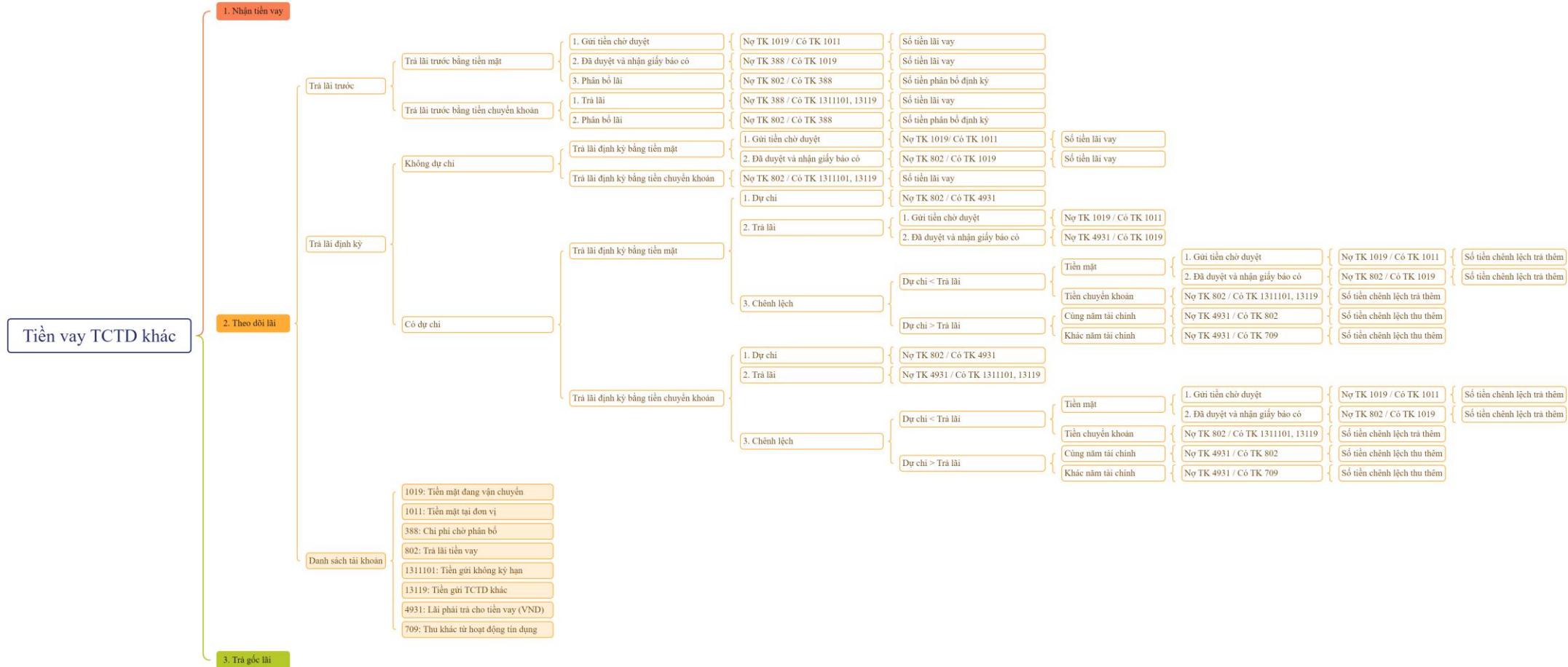


2. Theo dõi lãi

Các nghiệp vụ phát sinh

Quy trình quản lý tiền vay TCTD khác

Hạch toán kế toán





3. Hạch toán kế toán



Các nghiệp vụ
phát sinh

Quy trình
quản lý tiền vay
TCTD khác

Hạch toán
kế toán

3. Trả gốc lãi





BATIZENS



Trân trọng cảm ơn!

